

Số: 516 /QĐ-ĐPTTH

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên,
nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng lương trước thời hạn
Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng**

GIÁM ĐỐC ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 của Chính phủ; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/07/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ, sửa đổi bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính & Kế hoạch - Tài vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng lương trước thời hạn của Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ, Trưởng các phòng chuyên môn, viên chức và người lao động cơ quan Đài PT&TH Lâm Đồng chịu trách nhiệm thi hành quyết định.

Nơi nhận:


- Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng (để theo dõi);
- Như Điều 3 (để thi hành);
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tấn Lộc

Nguyễn Tấn Lộc


QUY CHẾ
NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN
VƯỢT KHUNG VÀ NÂNG LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI
VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÀI PT-TH LÂM ĐỒNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 516/QĐ-PTTH ngày 31 / 12 / 2023
của Đài Phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy chế Nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động được ban hành nhằm mục đích:

- Bảo đảm sự quản lý, điều hành thống nhất, chặt chẽ của Đài trong thực hiện chế độ, chính sách tiền lương đối với công chức, viên chức và người lao động.

- Động viên công chức, viên chức và người lao động cống hiến và phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình thực hiện và các nội dung liên quan đến việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Đài PT&TH Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Viên chức trong đơn vị được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP).

b) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp thuộc được xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định.

c) Các đối tượng tại các điểm a, b Khoản này sau đây gọi chung là viên chức và người lao động.

3. Đối tượng không áp dụng

Người làm việc theo chế độ hợp đồng thử việc, hợp đồng khoán việc, hợp đồng lao động mà trong bản hợp đồng không có điều khoản thoả thuận về chế độ nâng bậc, nâng lương theo quy định của Bộ Luật Lao động;

Người Làm việc theo chế độ hợp đồng lao động mà không được xếp ngạch, mã ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp, bậc lương theo quy định của Nhà nước.



Điều 3. Nguyên tắc xét nâng bậc lương

1. Bảo đảm công khai, công bằng, dân chủ, khách quan và đúng pháp luật.
2. Danh sách công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung được thực hiện hàng tháng.
3. Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, mỗi năm xét một lần và kết thúc trước ngày 31 tháng 12 của năm xét.
4. Nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu thực hiện khi công chức, viên chức và người lao động có thông báo nghỉ hưu và đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 4. Hội đồng lương

1. Thành lập Hội đồng lương
 - a) Hội đồng lương của Đài PT&TH tỉnh do Giám đốc quyết định thành lập, gồm:
 - Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Đài;
 - Phó Chủ tịch Hội đồng: Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ;
 - Các uỷ viên: Các Phó Giám đốc; Trưởng/Phó các phòng chuyên môn; Chủ tịch Công đoàn.
 - Thư ký Hội đồng: Là viên chức phòng Tổ chức - Hành chính.
 - b) Thành viên Hội đồng lương phải được ghi tên và chức danh cụ thể trong quyết định thành lập Hội đồng lương. Trường hợp có sự thay đổi về thành viên Hội đồng, Giám đốc ký quyết định thay thế.
2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng lương
 - a) Tổng hợp danh sách đề nghị nâng lương;
 - b) Kiểm tra, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn nâng lương;
 - c) Lập danh sách viên chức và người lao động đủ điều kiện báo cáo Giám đốc Đài quyết định theo thẩm;
 - d) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số.

Chương II

NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN

Điều 5. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên:

Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức (sau đây gọi là ngạch), trong chức danh nghề nghiệp viên chức (sau đây gọi là chức danh) hiện giữ, thì được xét nâng một bậc lương thường xuyên khi có đủ điều kiện và tiêu chuẩn sau đây:

1. Điều kiện về thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh

a) Đối với công chức, viên chức và người lao động giữ ngạch, chức danh loại A3, A2, A1, A0, viên chức hạng I, II, III thì sau 03 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương;

b) Đối với viên chức và người lao động giữ ngạch, chức danh loại B, C viên chức hạng IV và nhân viên thừa hành, phục vụ thì sau 02 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương.

2. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên:

Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này có đủ điều kiện về thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh quy định tại khoản 1 Điều này và qua đánh giá đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương thường xuyên:

- Tiêu chuẩn 1: Viên chức thuộc diện quản lý của UBND tỉnh hoặc viên chức thuộc diện Đài quản lý đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

Điều 6. Thời gian được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên

1. Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

2. Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

3. Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 06 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

4. Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài nhưng vẫn trong danh sách trả lương của Đài.

Điều 7. Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên:

1. Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

2. Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

3. Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điều này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hàng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

Điều 8. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên:

1. Trong thời gian giữ bậc lương hiện tại, nếu công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hàng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định như sau:

a) Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với các trường hợp:

- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

b) Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với các trường hợp:

- Viên chức bị kỷ luật cảnh cáo; người lao động bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo.

- Viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao hàng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 (sáu) tháng.

c) Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức bị kỷ luật khiển trách.

d) Trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các điểm a, b và c Khoản này.

đ) Trường hợp công chức, viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng thì thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm. Việc kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên được căn cứ vào hình thức xử lý kỷ luật do cơ quan quản lý công chức, viên chức và người lao động quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

a) Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương;

b) Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai;

c) Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các bậc lương đã được tính lại.

Điều 9. Quy trình thực hiện xét nâng bậc lương thường xuyên:

1. Định kỳ hàng tháng, Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ rà soát danh sách các cá nhân đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên tổng tham mưu cho Hội đồng lương cơ quan họp xét.

2. Hội đồng lương cơ quan tổ chức họp xem xét các trường hợp đủ điều kiện nâng lương thường xuyên theo quy định.

3. Sau khi có kết quả nâng lương thường xuyên, Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ niêm yết công khai danh sách các cá nhân đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên tại Bảng tin của cơ quan để các phòng chuyên môn và các cá nhân được biết. Các tập thể cá nhân có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về các trường hợp nâng lương thì phản ánh ý kiến của mình bằng văn bản cho Hội đồng lương thông qua Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ để trình Hội đồng lương xem xét.

4. Sau thời gian niêm yết, nếu không có vấn đề phát sinh, Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ sẽ trình Giám đốc ra quyết định hoặc tham mưu Giám đốc đề nghị Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định nâng lương theo quy định.

Các cuộc họp của Hội đồng lương được ghi thành biên bản, có ý kiến và chữ ký theo quy định.

Chương III

NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG

Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này, nếu đã xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức (sau đây viết tắt là ngạch), trong chức danh nghề nghiệp viên chức (sau đây gọi là chức danh) thì được xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung khi có đủ điều kiện và tiêu chuẩn sau đây.

Điều 10. Điều kiện thời gian giữ bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ

1. Thời gian giữ bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ để xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung quy định như sau:

a) Công chức, viên chức và người lao động giữ ngạch, chức danh loại A3, A2, A1, A0, viên chức hạng I, II, III đã có 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương cuối cùng trong ngạch và chức danh thì được xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung.

b) Viên chức và người lao động giữ ngạch, chức danh loại B, C, viên chức hạng IV và nhân viên thừa hành, phục vụ đã có 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương cuối cùng trong ngạch và chức danh thì được xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung.

2. Các trường hợp được tính và không được tính vào thời gian để xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung được xác định như các trường hợp được tính và không được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên.

Điều 11. Tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung:

Tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung thực hiện như tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên.

Điều 12. Mức phụ cấp thâm niên vượt khung

1. Mức phụ cấp

Công chức, viên chức có đủ điều kiện thời gian và tiêu chuẩn hưởng phụ

cấp thâm niên vượt khung quy định tại Điều 10, Điều 11 Quy chế này được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung như sau:

a) Công chức, viên chức và người lao động quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10, sau 03 năm (đủ 36 tháng) đã xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 5% mức lương của bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh đó; từ năm thứ tư trở đi, mỗi năm có đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung được tính hưởng thêm 1%.

b) Viên chức và người lao động quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10, sau 02 năm (đủ 24 tháng) đã xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 5% mức lương của bậc lương cuối cùng trong ngạch đó; từ năm thứ ba trở đi, mỗi năm có đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung được tính hưởng thêm 1%.

2. Công chức, viên chức và người lao động không đạt đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung quy định tại Điều 11 Quy chế này (đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền) thì bị kéo dài thời gian hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung như sau:

a) Nếu đã có đủ điều kiện thời gian xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh quy định tại khoản 1 Điều 10 nhưng không đạt đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, thì cứ mỗi năm không đạt đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, thời gian tính hưởng mức 5% phụ cấp thâm niên vượt khung bị kéo dài thêm 01 năm (đủ 12 tháng) so với thời gian quy định tại khoản 1 Điều 10.

b) Nếu đang hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung (từ 5% trở lên), kể từ ngày tính hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung lần sau mà không đạt đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, thì thời gian tính hưởng thêm 1% phụ cấp thâm niên vượt khung bị kéo dài thêm 01 năm (đủ 12 tháng).

3. Công chức, viên chức và người lao động đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, cách chức hoặc bị bãi nhiệm), nếu vẫn được cấp có thẩm quyền đánh giá (bằng văn bản) là hoàn thành nhiệm vụ công tác được giao hàng năm, thì được tính lại các mức phụ cấp thâm niên vượt khung như khi đạt đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung và được truy lĩnh phụ cấp, truy nộp bảo hiểm xã hội theo các mức phụ cấp thâm niên vượt khung đã được tính lại.

Điều 13. Quy trình thực hiện xét nâng phụ cấp thâm niên vượt khung

Quy trình thực hiện xét nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức và người lao động được thực hiện như đối với quy trình nâng bậc lương thường xuyên.

Chương IV

NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 8

Điều 14. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Tỷ lệ công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của Đài. Danh sách trả lương của Đài được xác định theo quyết định của UBND tỉnh giao biên chế của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn:

a) Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương của Đài (không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của Đài chia cho 10) được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

b) Đến hết năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu Đài không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.

Điều 15. Điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ hưởng

1. Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn:

Viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau đây:

a) Đạt đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy chế này;

b) Được Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cấp Bộ, ngành và tương đương xét tặng các danh hiệu thi đua, bằng khen do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Không tính các danh hiệu thi đua và bằng khen trong hoạt động phong trào quần chúng hoặc các phong trào thi đua ngắn hạn, không trong phạm vi nhiệm vụ được giao;

c) Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên;

d) Không thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn hai lần liên tiếp (hai bậc liền kề) trong cùng ngạch hoặc chức danh.

2. Cách xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

a) Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với công chức, viên chức và người lao động giữ ngạch hoặc chức danh loại A3, A2, A1, A0; 04 năm gần nhất đối với viên chức và người lao động giữ ngạch, chức danh loại B, C và nhân viên thừa hành, phục vụ tính đến 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

b) Đối với các trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (06 năm và 04 năm) quy định tại điểm a khoản 2 Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

3. Tiêu chuẩn thành tích xét nâng bậc lương trước thời hạn:

a) Viên chức và người lao động được tặng bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng, Chiến sỹ thi đua toàn quốc và tương đương trở lên, được xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng;

b) Viên chức và người lao động được tặng bằng khen UBND tỉnh và tương đương trở lên, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh và tương đương được xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng;

c) Viên chức và người lao động có hai lần đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở trở lên hoặc 2 lần được Giám đốc tặng Giấy khen thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng;

d) Trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng lương và Đài nhất trí đề nghị khi xét thấy cần thiết và chỉ giải quyết trong tỷ lệ số người được xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định.

4. Thứ tự ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn

a) Xét hết nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng, 06 tháng;

b) Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương trước thời hạn, số người đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

Trường hợp có từ hai người trở lên đạt đủ điều kiện, tiêu chuẩn ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì Hội đồng lương trước thời hạn tiến hành bỏ phiếu. Người có số phiếu cao hơn được chọn để nâng bậc lương trước thời hạn.

5. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng lương trước thời hạn được xác định bằng cách lấy thời điểm đến hạn nâng lương thường xuyên theo quy định, tính lùi tương ứng số tháng bằng số thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn (06 tháng, 09 tháng hoặc 12 tháng).

Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ thời điểm được hưởng bậc lương mới.

Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Điều 16. Quy trình thực hiện:

1. Hội đồng lương Đài PT&TH tỉnh mỗi năm họp xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ một lần vào tháng 12 của năm xét.

2. Đầu tháng 11 hàng năm, Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ sẽ rà soát các cá nhân có đủ điều kiện nâng lương trước thời hạn, thông báo cho các phòng chuyên môn.

3. Phòng chuyên môn thông báo cho các cá nhân có nhu cầu làm đơn xin nâng lương trước thời hạn gửi Hội đồng lương cơ quan. Phòng chuyên môn tổ chức họp lấy ý kiến của tập thể phòng. Trên cơ sở ý kiến của tập thể phòng, Trưởng phòng chuyên môn lập danh sách kèm biên bản họp xét nâng lương trước thời hạn gửi về Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ tổng hợp trình Hội đồng lương cơ quan.

4. Hội đồng lương cơ quan tổ chức họp Hội đồng để xem xét nâng lương trước thời hạn cho các cá nhân theo quy định.

5. Sau khi có kết quả họp xét của Hội đồng lương, Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ niêm yết công khai trên Bảng tin cơ quan danh sách các cá nhân đủ điều kiện nâng lương trước thời hạn trong vòng 05 ngày làm việc. Nếu các tập thể, cá nhân có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại gửi bằng văn bản cho Hội đồng lương cơ quan thông qua Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ để tham mưu Hội đồng lương cơ quan xem xét giải quyết.

6. Hết thời gian niêm yết, nếu không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại, Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ sẽ trình Giám đốc ra quyết định hoặc tham mưu Giám đốc đề nghị Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định nâng lương theo quy định.

Các cuộc họp của Hội đồng lương được ghi thành biên bản, có ý kiến và chữ ký theo quy định.

Điều 17. Hội đồng lương không xem xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với các trường hợp sau

1. Công chức, viên chức và người lao động không có hồ sơ đề nghị hoặc chưa được đơn vị họp, xem xét và đề nghị.

2. Công chức, viên chức và người lao động vi phạm nội quy, quy định của Đài (sự việc đã được lập biên bản).

Chương V

NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÃ CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU

Điều 18. Điều kiện, tiêu chuẩn và chế độ nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu

1. Công chức, viên chức và người lao động thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này, đến tuổi nghỉ hưu được xem xét, nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy chế này, nếu có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn dưới đây:

a) Đã có thông báo nghỉ hưu;

- b) Đạt đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy chế này;
- c) Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh;
- d) Kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định.

2. Trường hợp công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì công chức, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 19: Quy trình thực hiện

1. Công chức, viên chức và người lao động đến tuổi nghỉ hưu, đã có thông báo nghỉ hưu, viết đơn đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn nộp về cho đơn vị xem xét.

2. Hội đồng xét tại đơn vị: Trưởng các Phòng tổ chức họp bình xét, đối chiếu theo điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 18 Quy chế này và gửi hồ sơ về phòng Tổ chức Hành chính tổng hợp.

3. Hội đồng lương tổ chức họp và lập biên bản họp kèm danh sách báo cáo Giám đốc.

4. Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ tổng hợp và trình Giám đốc ký ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động.

Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền quản lý của Ban thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh theo quy định.

Các cuộc họp của Hội đồng lương được ghi thành biên bản, có ý kiến và chữ ký theo quy định.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024, các quy định có liên quan trước đây sẽ không còn hiệu lực thi hành.

2. Trưởng các phòng chuyên môn chịu trách nhiệm trước Giám đốc về việc đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động thuộc phòng mình quản lý.

3. Hội đồng lương chịu trách nhiệm trước Giám đốc về việc thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng hệ số phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động

trong toàn Đài.

4. Phòng Tổ chức - Hành chính và Kế hoạch - Tài vụ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo Giám đốc tình hình thực hiện Quy chế này./.